

Những bài văn mẫu Phân tích hai câu đầu bài Tổ lòng (Thuật hoài) - Phạm Ngũ Lão Văn 10 tuyển chọn, hay nhất sẽ giúp các em học sinh đưa ra các lập luận, lý lẽ chính xác và ý nghĩa nhất để hoàn thành xuất sắc bài viết của mình.

Dàn ý Phân tích hai câu đầu bài Tổ lòng (Thuật hoài) - Phạm Ngũ Lão Văn 10 chi tiết nhất

I. Mở bài: Giới thiệu tác giả, tác phẩm

- Phạm Ngũ Lão (1255 - 1320), người làng Phù Ủng, huyện Đường Hào (Nay là huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên), là con rể (lấy con gái nuôi) của Trần Hưng Đạo.

- Dẫn dắt 2 câu thơ cần phân tích

II. Thân bài: Phân tích nội dung 2 câu thơ đầu bài Tổ lòng

Hai câu đầu

Hoành sóc giang sơn kháp kỉ thu,

Tam quân tì hổ khí thôn ngưu

(Múa giáo non sông trải mấy thu

Ba quân khí mạnh nuốt trôi sông)

+/- Hình ảnh người tráng sĩ đời Trần cầm ngang ngọn giáo trấn giữ đất nước được thể hiện qua những tầng bậc hình ảnh, ngôn từ.

- "Hoành sóc": Cầm ngang ngọn giáo thể hiện tư tưởng hiên ngang, vững chãi, oai phong凛冽, luôn sẵn sàng giáp mặt với kẻ thù

- "Hoành sóc giang sơn": một hành động cụ thể của người tráng sĩ - trấn giữ non sông.

- "Cáp kỉ thu" (trải mấy thu): Con người xuất hiện với một tinh thần chiến đấu không hề mệt mỏi

=> Con người kì vĩ xuất hiện với một tư thế hiên ngang, khí thế bao trùm đất trời, sông núi, mang tầm vóc vũ trụ và mang đậm nét anh hùng ca.

+/- Hành động lớn lao khí thế hào hùng của con người đời Trần

- "Tam tì hồ" – thủ pháp nghệ thuật so sánh → là sự cụ thể hóa sức mạnh đồng thời khái quát hóa tinh thần của đội quân mang hào khí Đông A và là hình ảnh tượng trưng cho sức mạnh của cả dân tộc.

- Hình ảnh ba quân với khí thế "nuốt trôi trâu": đặt con người trong khung cảnh tung bừng khí thế tiến công và dũng mãnh sẵn sàng chiến đấu, hi sinh. Con người xuất hiện trong bối cảnh thời gian và không gian rộng lớn. Không gian mở theo chiều rộng của núi sông và mở lên chiều cao của sao Ngưu thăm thẳm. Thời gian không phải đo bằng ngày bằng tháng mà đo bằng năm.

III. Kết bài:

- Người tráng sĩ đời Trần lòng trong hình ảnh đất nước thật đẹp, thật hoành tráng. Người tráng sĩ ấy vừa là sản phẩm của thời đại, vừa là sự thể hiện sức mạnh của dân tộc.

Top 3 bài văn mẫu lớp 10 Phân tích hai câu đầu bài Tỏ lòng (Thuật hoài) - Phạm Ngũ Lão hay nhất

Các bài làm văn mẫu Phân tích hai câu đầu bài Tỏ lòng (Thuật hoài) - Phạm Ngũ Lão ý nghĩa, sâu sắc nhất làm tài liệu tham khảo cho các em học sinh chuẩn bị tốt cho bài kiểm tra sắp tới tại đây:

Phân tích hai câu đầu bài Tỏ lòng (Thuật hoài) - Phạm Ngũ Lão Ngữ Văn lớp 10 mẫu 1

Âm vang của thời đại Đông A với những chiến công hào hùng trong lịch sử chống ngoại xâm với ba lần chiến thắng chống quân Nguyên Mông đã in đậm trên nhiều trang viết của các tác giả đương thời. Phạm Ngũ Lão- một danh tướng nhà Trần cũng gửi lại cảm xúc của mình qua bài thơ “Thuật hoài” (Tỏ lòng).

Dù chỉ vồn vẹn hai mươi tám chữ nhưng tác phẩm "Tỏ lòng" đã thể hiện rõ hình tượng người tráng sĩ đời Trần với tư thế hùng dũng, hiên ngang và tấm lòng tận trung báo quốc. Hình ảnh đẹp đẽ ấy đã được bắt gặp luôn ngay ở hai câu thơ đầu:

Hoành sóc giang sơn kháp kỉ thu,

Tam quân tì hổ khí thôn ngưu.

(Múa giáo non sông trải mấy thu,

Ba quân khí mạnh nuốt trôi trâu)

Trong phần dịch thơ, từ “hoành sóc” nghĩa là “múa giáo”, ý chỉ tư thế của người anh hùng đang cầm giáo gìn giữ và bảo vệ đất nước. Tuy nhiên, chỉ có từ “hoành sóc” mới có thể biểu lộ một cách rõ ràng nhất về tư thế hiên ngang, lẫm liệt – biểu hiện cho tinh thần sắt đá, anh dũng của vị anh hùng đang tràn đầy khí thế, luôn sẵn sàng xả thân vì dân vì nước. Tác giả không đề chủ ngữ là ai, nhưng người đọc vẫn hiểu những từ ngữ ấy chỉ dành cho anh hùng, cho những người đang tràn đầy khí thế chiến đấu chống lại kẻ thù. Họ không cần biết về không gian hay thời gian, bất kỳ nơi đâu trên “non sông” này đều là đất nước mình, và dù có “trải mấy thu” hay cả nghìn thu thì họ vẫn vậy, vẫn luôn một lòng một dạ chung thủy với nước nhà, luôn sẵn sàng hi sinh bất cứ khi nào để cứu lấy dân tộc mình. Và từ những người như vậy, đã tạo nên một đội quân vô cùng mạnh mẽ:

“Tam quân tì hổ khí thôn ngưu”

(“Ba quân khí mạnh nuốt trôi trâu”).

Câu thơ trên có thể hiểu theo hai cách: cách hiểu như lời dịch và một cách khác là khí thế át sao Ngưu, nghĩa là khí thế át cả sao trời. Có lẽ, không có một từ ngữ nào có thể nói hết về chí khí hùng mạnh của quân đội nhà Trần, đến mức Phạm Ngũ Lão phải lấy cả sao Ngưu để thể hiện sức mạnh hùng dũng ấy.

Chỉ với hai câu tứ tuyệt chỉ mười bốn chữ ngắn gọn, cô đúc nhưng đã tạc vào thời gian một bức tượng đài tuyệt đẹp về người lính quả cảm với khí thế dũng mãnh, sẵn sàng xả thân giết giặc cứu nước của đạo quân Sát Thát nổi tiếng đời Trần.

Văn mẫu lớp 10 Phân tích hai câu đầu bài Tổ lòng (Thuật hoài) - Phạm Ngũ Lão mẫu 2

Việt Nam, đất nước tuy bé nhỏ đầy những gian lao vất vả nhưng rất đỗi anh hùng đã trải qua bốn ngàn năm dựng nước và giữ nước với những mốc son chói lọi trong lịch sử. Một trong những mốc son ấy chính là ba cuộc kháng chiến chống quân Mông - Nguyên xâm lược của vua tôi nhà Trần.

Khí thế hào hùng, oanh liệt của nhân dân ta và tướng sĩ đời Trần được ghi lại trong những áng văn chương kiệt xuất như: “Hịch tướng sĩ” của Trần Quốc Tuấn, “Bạch Đằng giang phú” của Trương Hán Siêu, v.v... Đặc biệt và nổi bật hơn hết cả là tác phẩm “Thuật hoài” của Phạm Ngũ Lão. Bài thơ là một khúc tráng ca hào hùng và mang nặng nỗi niềm của tác giả.

“Thuật hoài” là bản tuyên ngôn về lý tưởng của kẻ làm trai là chiến đấu để bảo vệ non sông đất nước đồng thời thể hiện khí thế, sức mạnh và khát vọng chiến thắng

của một thời đại anh hùng. Bài thơ tiêu biểu cho quy luật văn chương nghệ thuật “Quý hồ tinh, bất quý hồ đa”

Mở đầu bài thơ là hình ảnh tráng lệ với âm hưởng hào hùng:

“Hoành sóc giang sơn kháp kỉ thu”

(Múa giáo non sông trải mấy thu)

Bước vào thời đại chiến tranh ấy, cái thời mà ngọn lửa như thiêu đốt cả tâm hồn quyết tâm diệt tan kẻ thù xâm lăng bờ cõi, khẳng định lại một lần nữa: “Nam quốc sơn hà Nam Đế cư”! Và khi đó, xuất hiện tư thế hiên ngang của người anh hùng đất Việt “hoành sóc giang sơn kháp kỉ thu”. Câu thơ đầu tiên đã vẽ nên hình tượng oai phong凛冽 của người tráng sĩ với tư thế cầm ngang ngọn giáo sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Tư thế ấy mang đậm tính tự hào rằng mình là người con đất Việt và sẵn sàng hi sinh để bảo vệ bờ cõi Việt, bảo vệ nhân dân Việt, bảo vệ non sông gấm vóc ngàn thu này. Hình ảnh lớn lao của người chiến sĩ đã sánh với tầm vóc bao la hùng vĩ của đất trời, lấn át cả khí thế của quân giặc. Đó còn biểu trưng cho lối sống cao đẹp cống hiến hết sức để bảo vệ đất nước một cách kiên trì, nhẫn nại. Dù bao nhiêu năm đi chăng nữa thì lí tưởng bảo vệ, khôi phục non sông vẫn mãi trường tồn.

Nếu câu thơ đầu thể hiện vẻ đẹp của con người với tầm vóc, tư thế, hành động lớn lao, kỳ vĩ mang tầm vóc vũ trụ thì câu thơ thứ hai tô đậm hình ảnh “ba quân” tượng trưng cho sức mạnh của quân đội nhà Trần và sức mạnh dân tộc Đại Việt lúc bấy giờ.

“Tam quân tì hổ khí thôn ngưu”

(Ba quân khí mạnh nuốt trôi trâu)

Đội quân “Sát Thát” ra trận vô cùng đông đảo, trùng điệp với sức mạnh phi thường, mạnh như hổ báo quyết đánh tan mọi kẻ thù xâm lược. Khí thế của đội quân ấy ào ào ra trận. Không một thế lực nào, kẻ thù nào có thể ngăn cản nổi. “Khí thôn ngưu” nghĩa là khí thế, tráng chí nuốt sao Ngưu, làm át, làm lu mờ sao Ngưu trên bầu trời xuất phát từ câu “khí thôn Ngưu đầu” hay đó chính là khí thế hùng mạnh có thể nuốt trôi trâu của tam quân thời Trần. Biện pháp nghệ thuật cường điệu hoá sáng tạo nên một hình tượng thơ mang tầm vóc hoành tráng, có tính sử thi. Hình ảnh ẩn dụ so sánh: “Tam quân tì hổ...” trong thơ Phạm Ngũ Lão rất độc đáo, không chỉ có sức biểu hiện sâu sắc sức mạnh vô địch của đội quân “Sát Thát” bất khả chiến bại mà nó còn khơi nguồn cảm hứng thơ ca; tồn tại như một điển tích, một thi liệu sáng giá trong nền văn học dân tộc:

Thuyền bè muôn đội,

Tinh kì pháp phối.

Hùng hổ sáu quân,

Giáo gươm sáng chói.

.....

(Phú sông Bạch Đằng – Trương Hán Siêu)

Nếu tư thế của tráng sĩ với hình ảnh cây trường giáo như đo bằng chiều ngang của non sông thì tư thế của ba quân lớn mạnh đo bằng chiều dọc gợi không gian mở ra theo chiều rộng của núi sông và mở theo chiều cao đến tận sao Ngưu thẳm thẳm. Con người kì vĩ như át cả không gian bao la, kì vĩ. Hình ảnh tráng sĩ lồng vào trong hình ảnh dân tộc thật đẹp có tính chất sử thi, hoành tráng. Đó chính là sức mạnh, âm vang của thời đại, vẻ đẹp của người trai thời Trần, là sản phẩm của “hào khí Đông A”. Nói cách khác, đó là hình ảnh con người vũ trụ, mang tầm vóc lớn lao. Con người ấy vì ai mà xông pha, quyết chiến? Tất cả xuất phát từ trách nhiệm, ý thức dân tộc và nền thái bình. Vì thế con người vũ trụ gắn với con người trách nhiệm, con người ý thức, bổn phận, con người hành động, đó chính là những biểu hiện của con người cộng đồng, con người xả thân vì đất nước.

Thuật hoài là một bài thơ Đường luật ngắn gọn nhưng hàm súc với thủ pháp gợi, thiên về ấn tượng, khái quát kết hợp với bút pháp hoành tráng mang âm hưởng sử thi đã khắc họa vẻ đẹp của người anh hùng hiên ngang, hùng dũng với sức mạnh lý tưởng lớn lao cao cả, tâm hồn sáng ngời nhận cách cùng khí thế hào hùng, quyết chiến quyết thắng của “hào khí Đông A”- hào khí thời Trần.

Phân tích hai câu đầu bài Tỏ lòng (Thuật hoài) - Phạm Ngũ Lão Văn 10 hay nhất mẫu 3

Thời đại nhà Trần là một trong những thời đại oai hùng nhất trong lịch sử phong kiến Việt Nam với chiến công ba lần đánh thắng quân Mông – Nguyên xâm lược. Nhắc đến chiến công ấy, ta không thể không nhớ tới Phạm Ngũ Lão – một danh tướng có nhiều công lao trong cuộc kháng chiến bảo vệ nước nhà.

Ngoài cương vị một võ tướng, ông còn thích đọc sách, ngâm thơ. Bài thơ "Thuật hoài" vừa khắc họa sinh động hình tượng người tráng sĩ thời Trần hiên ngang, bất khuất; vừa thể hiện khát vọng cao đẹp của chính tác giả. Ngay từ câu thơ đầu tiên, tác giả đã mở ra trước mắt người đọc một không gian bao la rộng lớn của sông núi.

Cũng trong không gian mênh mông ấy, hình tượng người tráng sĩ thời Trần với tư thế hiên ngang, anh dũng sừng sững hiện lên. Người tráng sĩ ấy cầm ngang ngọn giáo để bảo vệ đất nước. Tư thế ấy, tầm vóc ấy như sánh ngang cùng giang sơn hùng vĩ.

Từ “hoành sóc” vừa khắc họa tư thế hiên ngang, bất khuất vừa tạo nên âm hưởng hào hùng. Người tráng sĩ canh giữ giang sơn không chỉ trong chốc lát. Thời gian dài đằng đẵng được tác giả nhắc đến qua ba từ “kháp kỉ thu” rất nhẹ nhàng. Thời gian mấy thu dung hòa với không gian và con người tạo nên bức tranh có chiều sâu trong đó nổi bật là hình tượng người tráng sĩ hiên ngang, anh dũng. Câu thơ thể hiện lòng tự hào của tác giả đối với vẻ đẹp của con người thời đại nhà Trần.

“Hoành sóc giang sơn kháp kỉ thu”

(Múa giáo non sông trải mấy thu)

“Tượng đài” người tráng sĩ dưới ngòi bút của danh tướng họ Phạm còn đẹp và đầy khí thế hơn khi được đem so sánh với đất trời, vũ trụ. Tác giả đã lấy không gian bao la đo lòng dũng cảm, dùng thời gian vô tận thử ý chí. Con người được đặt giữa giang sơn non nước mênh mông mà không hề trở nên nhỏ bé. Bởi “kháp kỉ thu” không chỉ được hiểu là nhiều mùa thu, nhiều năm đã qua mà là thời gian trải suốt một đời người, một thế hệ con dân yêu nước, dùng xương máu, lòng hi sinh của mình đắp lên bờ cõi nước nhà.

Đến câu thơ thứ hai, nhà thơ khiến người đọc cảm nhận một cách rõ nét khí thế của tam quân. Khí thế ấy được đặc tả qua cụm từ “khí thôn ngưu” – khí thế nuốt trâu đầy dũng mãnh. Đội quân ấy chính là tập hợp những tráng sĩ cầm ngang ngọn giáo bảo vệ Tổ quốc.

“Tam quân tì hổ khí thôn ngưu”

(Ba quân khí mạnh nuốt trôi trâu)

“Tam quân” với hào khí ngút trời, khí thế dũng mãnh, ý chí kiên cường có thể đánh tan mọi kẻ thù, bảo vệ vững chắc giang sơn. Hai câu thơ đầu hiện lên với khí thế hào hùng và vẻ đẹp của con người thời Trần. Nó cũng thể hiện lòng tự hào của Phạm Ngũ Lão về con người thời đại ông. nhà thơ đã bộc lộ cái tài sử dụng ngôn từ cô đọng, hàm súc, giàu ý nghĩa. “Khí thôn Ngưu” có hai cách hiểu. Một là quân đội nhà Trần hùng mạnh, khí thế đến mức át cả ngôi sao Ngưu trên bầu trời. Hai là sức mạnh của “tam quân” khi ra trận hiên ngang, mạnh mẽ như nuốt trôi trâu. Dù hiểu theo nghĩa nào, người đọc vẫn hình dung được tầm vóc, vẻ phi thường của tráng sĩ đời Trần. Cách miêu tả của tác giả lại một lần nữa là tấm gương sáng để

các nhà thơ thế hệ sau học tập. Người đọc tiếp tục bắt gặp “hào khí Đông A” trong thơ của Hồ Chí Minh “Quân ta khí mạnh nuốt Ngưu Đầu/ Thề diệt xâm lăng lũ sói cày”

Với bút pháp nghệ thuật xây dựng hình tượng người tráng sĩ mang hào khí đời Trần và ngôn ngữ thơ ngắn gọn, súc tích, “Tỏ lòng” của Phạm Ngũ Lão đã góp một làn gió thổi bùng những trang lịch sử chói lọi trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước của dân tộc.

Thời gian đã phủ một lớp bụi vô hình vào lịch sử, người tráng sĩ khắc trên vai chữ “sát Thát” năm nào nay cũng chỉ còn vang bóng và ngay cả tác giả cũng đã trở thành người thiên cổ. Thế nhưng, “Tỏ lòng” của Phạm Ngũ Lão sẽ luôn là một tác phẩm ghi dấu trong trái tim người đọc